



VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ VÀ PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: Tầng 3 số 158- Phố Hạ Đình – Thanh Xuân Trung – Thanh Xuân – Hà Nội
Giấy phép Số B-41/2017/ĐK-KH&CN do Sở KHCN Tp. Hà Nội cấp ngày 08/12/2017
Giấy phép quan trắc số hiệu: VIMCERTS 228 do Bộ TN & MT cấp

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 147-1/06/06/2023

1	Tên mẫu	Mẫu nước thải
2	Tên khách hàng	Khách sạn Sojo Hòa Bình
3	Địa điểm lấy mẫu	112 Lê Thánh Tông, phường Hữu Nghị, Hòa Bình
4	Ký hiệu mẫu	NTSH: Mẫu nước thải sinh hoạt (X: 2303287.02; Y: 534796.87)
5	Ngày lấy mẫu: 06/06/2023	Ngày phân tích: 06/06/2023 đến 14/06/2023

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	
				NTSH	QCVN 14:2008/BTNMT Cột B
1	pH	-	TCVN 6492:2011	6.8	5 đến 9
2	BOD ₅	mg/L	TCVN 6001-1:2008	30.7	50
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	TCVN 6625:2000	27.9	100
4	TDS	mg/L	HD.QTHT-07	348	1000
5	Sulfua (S ₂ ⁻)	mg/L	TCVN 6637:2000	0.03	4
6	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N)	mg/L	TCVN 6179-1:1996	2.05	10
7	Nitrat (NO ₃ ⁻ tính theo N)	mg/L	US EPA Method 352.1	8.4	50
8	Phosphat (PO ₄ ³⁻ tính theo P)	mg/L	TCVN 6202:2008	0.63	10
9	Dầu mỡ động thực vật*	mg/L	SMEWW 5520B&F:2017	2.3	20
10	Chất hoạt động bề mặt	mg/L	SMEWW 5540B&C:2017	1.3	10
11	Coliform	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2017	4000	5000

Ghi chú:

- QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt.

+ Cột B - Cột B quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm làm cơ sở tính toán giá trị tối đa cho phép trong nước thải sinh hoạt khi thải vào các nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

- (*) - Các chỉ tiêu phân tích bởi nhà thầu phụ

ĐẠI DIỆN
NHÓM PHÂN TÍCH

Th.S Vũ Quang Huy

TRƯỞNG PHÒNG
PHÂN TÍCH

Th.S Phạm Hoàng Giang

Hà Nội, ngày 14 tháng 06 năm 2023



P.G.S. TS Đinh Ngọc Tấn

1. Kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi tới hoặc do Viện IETA trực tiếp lấy mẫu tại hiện trường.
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Viện IETA.
3. (*) Các chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ phân tích